

TỜ TRÌNH

Về việc xin ý kiến về số lượng xe ô tô bán tải phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp chuyên đề

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng số lượng xe ô tô bán tải cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường, cụ thể như sau:

I. Cơ sở pháp lý và thực tiễn để ban hành Nghị quyết

1. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (thay thế Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ) có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 11 năm 2023. Nghị định này đã phân loại ô tô công thành 04 nhóm gồm: Xe ô tô phục vụ công tác các chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung, xe ô tô chuyên dùng, xe ô tô phục vụ lễ tân nhà nước. Trong đó, cách phân loại đối với xe ô tô phục vụ công tác chung và xe ô tô chuyên dùng có sự điều chỉnh, cụ thể: 02 loại xe ô tô chuyên dùng (xe ô tô bán tải và xe ô tô khác phục vụ nhiệm vụ đặc thù) theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô nay được chuyển thành xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Triển khai thực hiện Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 17/2024/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2024 bãi bỏ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Kon Tum; đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức xác định lại tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công

tác chung của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum theo đúng quy định.

Căn cứ quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung (*chủng loại: xe ô tô một cầu hoặc hai cầu, có số chỗ ngồi từ 4 đến 16 chỗ ngồi (bao gồm cả xe ô tô bán tải)*) của khối các Văn phòng cấp tỉnh (*gồm: Văn phòng Tỉnh ủy; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*); Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành và tương đương trực thuộc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các huyện, thành phố.

Hiện nay, Sở Tài chính đã tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định số lượng, chủng loại xe ô tô phục vụ công tác chung theo thẩm quyền và đảm bảo quy định hiện hành.

2. Tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định: *“Ngoài số xe ô tô đã được xác định theo quy định tại các Điều 9, 10, 11, và 12 Nghị định này, bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau khi có ý kiến thống nhất của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) xem xét, quyết định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương, địa phương đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả”*.

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát, tổng hợp nhu cầu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến thống nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh làm cơ sở xem xét, quyết định số lượng xe ô tô bán tải, xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi phục vụ công tác chung cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh được giao thực hiện nhiệm vụ chuyên môn quy định tại khoản 5 Điều 8 của Nghị định 72/2023/NĐ-CP đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu, báo cáo của các đơn vị (*các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị trực thuộc*), Sở Tài chính đã rà soát xe ô tô bán tải hiện có của các cơ quan, đơn vị nay được xác định lại không phải là xe ô tô chuyên dùng (*có kết cấu đặc biệt, không gắn thiết bị chuyên dùng và gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật...*) và định mức sử dụng xe ô tô bán tải đã ban hành tại các Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 và Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xin ý kiến Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất trước khi quyết định số lượng xe ô tô bán tải cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, điều tra

cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường đảm bảo phù hợp với hiện trạng xe ô tô hiện có và nhu cầu thực tế của các đơn vị (*Đối với nhiệm vụ “tuần tra biên giới, phục vụ người có công, bảo trợ xã hội, phân giới cắm mốc” không có đơn vị đề xuất bổ sung chủng loại xe bán tải hoặc xe ô tô từ 12 - 16 chỗ ngồi, các đơn vị sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung theo quy định tại Điều 11 và Điều 12 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP để đảm bảo công tác*). Số lượng xe ô tô được cấp thẩm quyền thống nhất là số lượng tối đa.

Việc ban hành số lượng, chủng loại xe như trên nhằm giữ lại tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô bán tải đã ban hành trước đây tại các Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2019 và Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, làm cơ sở để các đơn vị giữ lại xe ô tô hiện có và nhu cầu tiếp nhận, trang bị đảm bảo phục vụ công tác chuyên môn theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP.

(có kèm theo Phụ lục thuyết minh chi tiết tổng hợp nhu cầu đề xuất của các đơn vị để quyết định số lượng xe ô tô)

II. Kiến nghị, đề xuất:

Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu, báo cáo của các đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xác định số lượng xe ô tô bán tải cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường đảm bảo phù hợp với hiện trạng xe ô tô hiện có và nhu cầu thực tế của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh. Trên cơ sở đó Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến thống nhất trước khi quyết định theo quy định.

Theo quy định tại khoản 6 Điều 3¹ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP, tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (*Quyết định công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh*) được ổn định theo mỗi chu kỳ 05 năm; sau mỗi chu kỳ ổn định, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xác định lại và công bố công khai tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản

¹ “Số biên chế làm căn cứ xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị là số lượng biên chế hoặc số người làm việc theo đề án vị trí việc làm được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt và số lượng người làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn (bao gồm cả các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc - nếu có) được cơ quan, người có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật tại thời điểm xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô; trường hợp tại Nghị định này quy định biên chế của các đơn vị thuộc, trực thuộc được tách riêng để tính định mức thì không được tính gộp biên chế của các đơn vị thuộc, trực thuộc vào biên chế các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Số biên chế và các tiêu chí khác tại thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành là căn cứ để xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được ổn định theo mỗi chu kỳ 05 năm; sau mỗi chu kỳ ổn định, các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải xác định lại và công bố công khai tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý theo số biên chế và các tiêu chí khác tại thời điểm xác định lại.

Việc điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung trong chu kỳ ổn định chỉ áp dụng trong trường hợp có thay đổi về cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc bộ, cơ quan trung ương, các đơn vị thuộc, trực thuộc tổng cục, các sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh và các đơn vị hành chính cấp huyện.”

lý theo số biên chế và các tiêu chí khác tại thời điểm xác định lại. Việc điều chỉnh tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung trong chu kỳ ổn định chỉ áp dụng trong trường hợp có thay đổi về cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị.

Được sự thống nhất của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng xe ô tô bán tải cho các cơ quan, đơn vị được giao thực hiện nhiệm vụ kiểm lâm, phòng chống cháy rừng, phòng chống dịch bệnh trong nông nghiệp, điều tra cơ bản địa chất và khoáng sản, quan trắc phân tích mẫu môi trường thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum theo quy định.

(có dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XII, kỳ họp chuyên đề xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh (đ/b);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Sở Tài chính (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.TTL.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn